

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung)  
cho ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu, địa chỉ thu hồi đất:  
Phường 12, thành phố Vũng Tàu thuộc dự án: Trường Tiểu học  
Phường 12, thành phố Vũng Tàu.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Điều 210 Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND Tỉnh về việc quy định hạn mức các loại đất khi giao đất, công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND Tỉnh về việc ban hành quy trình về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành kèm theo Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh



Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND Tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2015 - 31/12/2019) trên địa bàn Tỉnh; Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của UBND Tỉnh về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2015 - 31/12/2019) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND Tỉnh về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh và Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của UBND Tỉnh về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2015 - 31/12/2019) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND Tỉnh về việc ban hành quy trình trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của UBND Tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 220/QĐ-UBND-PTQĐ ngày 06/7/2012 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Trường Tiểu học Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Trường Tiểu học Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Công văn số 1482/STC.QLGCS ngày 18/06/2013 về việc áp dụng đơn giá đất nông nghiệp thuần đối với phần diện tích đất vượt hạn mức 750 m<sup>2</sup> của Sở Tài chính Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4218/QĐ-UBND ngày 31/10/2013 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 8.725,2 m<sup>2</sup> đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu do ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu đang sử dụng để thực hiện dự án Trường Tiểu học Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 5594/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đợt 1) cho các hộ gia đình, cá nhân, đơn vị do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Trường Tiểu học Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu, địa chỉ thu hồi đất: Phường 12, thành phố Vũng Tàu thuộc dự án Trường Tiểu học Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Công văn số 12903/UBND-VP ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giải quyết đơn của bà Trần Thị Hồng Châu liên quan đất tạm giao thuộc dự án của Công ty TNHH Bình Giã ở phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Báo cáo số 6214/BC-STNMT ngày 15/12/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo kết quả giải quyết đơn của bà Trần Thị Hồng Châu liên



quan tới đất tạm giao thuộc dự án của Công ty TNHH Bình Giã ở phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 5923/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc điều chỉnh diện tích đất thu hồi tại Quyết định số 4218/QĐ-UBND ngày 31/10/2013 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 8.725,2m<sup>2</sup> đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu do ông, bà Bùi Văn Phùng – Trần Thị Hồng Châu đang sử dụng để đầu tư xây dựng công trình Trường Tiểu học phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 5924/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 03 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Trường Tiểu học Phường 12, thành phố Vũng Tàu,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung) cho ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu, địa chỉ liên hệ: 7/5/1 đường Phước Thắng, phường 12, thành phố Vũng Tàu thuộc dự án Trường Tiểu học Phường 12, thành phố Vũng Tàu, nội dung như sau:

#### 1. Lý do bồi thường, hỗ trợ bổ sung:

Lý do: Điều chỉnh diện tích thu hồi để phù hợp với thực tế và hồ sơ sử dụng đất của ông, bà Bùi Văn Phùng – Trần Thị Hồng Châu theo ý kiến chỉ đạo của UBND Tỉnh tại Công văn số 12903/UBND-VP ngày 29/12/2017, Báo cáo số 6214/BC-STNMT ngày 15/12/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường và biên bản họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố Vũng Tàu ngày 08/6/2018 về việc xét duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho 03 hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Trường Tiểu học phường 12, thành phố Vũng Tàu.

- Căn cứ Khoản 6, Điều 210, Luật Đất đai năm 2013 quy định:

*“6. Đối với những dự án, hạng mục đã chi trả xong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì không áp dụng theo quy định của Luật này. Trường hợp những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã phê duyệt, không áp dụng theo quy định của Luật này”.*

Ngày 08/6/2018, Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố Vũng Tàu họp xét và thống nhất xác định diện tích 6.920,5m<sup>2</sup> thu hồi đủ điều kiện bồi thường đất nông nghiệp; diện tích 120,6m<sup>2</sup> đất không bồi thường do chồng lấn với đất đã được cấp Giấy chứng nhận cho công ty Tân Thành (phần diện tích này đã thu hồi và tính bồi thường cho Công ty Tân Thành, Công ty đã nhận tiền bồi thường); chính sách áp dụng theo Luật Đất đai năm 2003 và Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ (trong đó bồi thường, hỗ trợ 750,0m<sup>2</sup> đất nông nghiệp trong hạn mức vị trí 5, đường loại 3 (đường Võ Nguyên Giáp) đơn giá 1.217.500 đồng/m<sup>2</sup> theo Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của UBND tỉnh và bồi thường 6.170,5m<sup>2</sup> đất nông nghiệp thuần (vượt hạn mức) đơn giá 637.000 đồng/m<sup>2</sup> theo Công văn số 1482/STC.QLGCS ngày 18/6/2013 của Sở Tài chính).



## 2. Thông tin thửa đất thu hồi:

- a. Diện tích đất đã thu hồi : 7.041,1 m<sup>2</sup>.  
 - Diện tích đất tính bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) : 6.920,5 m<sup>2</sup>.  
 - Diện tích đất đã tính bồi thường, hỗ trợ : 120,6 m<sup>2</sup>
- b. Bản đồ thu hồi đất  
 - Số thửa : 1 phần các thửa (4+5+6+9)  
 - Số tờ : Theo tờ bản đồ thu hồi đất.
- c. Bản đồ địa chính phường : 12  
 - Số thửa : 91 (499 mới)  
 - Số tờ : 22 (108 mới)

## 3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (bổ sung): 4.843.733.500 đồng.

(Bốn tỷ, tám trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm ba mươi ba ngàn, năm trăm đồng)

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                |          |                                                                                                                                                                                                                |               |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--|
| 3 | Ông (bà): Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu (thửa đất thứ hai)                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                |          |                                                                                                                                                                                                                | 4.843.733.500 |  |
|   | Địa chỉ liên hệ: Số 7/5/1 Phước Thắng, phường 12, thành phố Vũng Tàu.                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                |          |                                                                                                                                                                                                                |               |  |
|   | Địa chỉ thu đã hồi đất: Phường 12, thành phố Vũng Tàu                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                |          |                                                                                                                                                                                                                |               |  |
|   | Diện tích đất đã thu hồi:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | m <sup>2</sup> | 7.041,10 | Một phần các thửa (4+5+6+9),<br>tờ BĐ THĐ                                                                                                                                                                      |               |  |
|   | Diện tích đất bồi thường (bổ sung):                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | m <sup>2</sup> | 6.920,50 |                                                                                                                                                                                                                |               |  |
|   | Diện tích đất không bồi thường:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | m <sup>2</sup> | 120,60   | Không bồi thường do chồng lấn với đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của công ty Tân Thành (phần đất này đã thu hồi và tính bồi thường cho Công ty Tân Thành, Công ty đã nhận tiền bồi thường). |               |  |
|   | Nguồn gốc: Đất trước đây của ông Bùi Văn Phùng (vợ là Trần Thị Hồng Châu) khai phá năm 1975. Trên cơ sở nguồn gốc đất, ý kiến của UBND Tỉnh tại Văn bản số 12903/UBND-VP ngày 29/12/2017, ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 6214/BC-STNMT ngày 15/12/2017, diện tích đất thu hồi trong đó có 6.920,5m <sup>2</sup> đất đủ điều kiện bồi thường. |                |          |                                                                                                                                                                                                                |               |  |
|   | A. Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất (bổ sung):                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                |          |                                                                                                                                                                                                                | 4.843.733.500 |  |
|   | Bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp, vị trí 5, đường loại 3 - đường Võ Nguyên Giáp (đoạn từ Ụo Ông Từ đến CS Trung Tín) theo Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của UBND tỉnh BR-VT.                                                                                                                                                                           | m <sup>2</sup> | 750,00   | 1.217.500                                                                                                                                                                                                      | 913.125.000   |  |

|                                                                                                                                                     |                |          |         |      |               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|---------|------|---------------|
| Bồi thường đất nông nghiệp vượt hạn mức (đất nông nghiệp thuần theo Công văn 1482/STC.QLGCS ngày 18/6/2013 của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) | m <sup>2</sup> | 6.170,50 | 637.000 | 1,00 | 3.930.608.500 |
| <b><u>B/ Bồi thường hoa màu, cây trái</u></b>                                                                                                       |                |          |         |      | 0             |
| tính Bồi thường tại Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND TP. Vũng Tàu                                                                |                |          |         |      |               |
| <b><u>C/ Bồi thường nhà, vật kiến trúc:</u></b>                                                                                                     |                |          |         |      | 0             |
| Không                                                                                                                                               |                |          |         |      |               |
| <b><u>D/ Các khoản bồi thường khác</u></b>                                                                                                          |                |          |         |      | 0             |
| Không                                                                                                                                               |                |          |         |      |               |
| <b><u>Đ/ Các khoản hỗ trợ</u></b>                                                                                                                   |                |          |         |      | 0             |
| Không                                                                                                                                               |                |          |         |      |               |
| <b><u>E/ Tái định cư:</u></b>                                                                                                                       |                |          |         |      |               |
| Không                                                                                                                                               |                |          |         |      |               |
| <b><u>G/ Truy thu thuế:</u></b>                                                                                                                     |                |          |         |      |               |
| Theo quy định                                                                                                                                       |                |          |         |      |               |

**3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ:** Ngân sách Nhà nước, do chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 1 (trước đây là Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Vũng Tàu) thực hiện chi trả.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu phối hợp UBND phường 12 gửi Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung) đến ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu; tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại Trụ sở UBND phường và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi kể từ ngày nhận được Quyết định.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với Chi cục thuế, UBND phường 12, Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 1 tiến hành truy thu các nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.

3. Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 1 phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu và UBND phường 12 tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu, theo Điều 1 Quyết định này.

4. Ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu có trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất bị thu hồi đúng thời hạn, bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư thi công dự án theo đúng quy định; đồng thời nộp bản chính hồ sơ pháp lý đối với phần



đất trên (nếu có) cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu để chỉnh lý theo quy định.

**Điều 3. Giải quyết khiếu nại và thời gian giải quyết khiếu nại:**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu chưa đồng ý với Quyết định thì ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu được quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.

Trong khi chờ giải quyết khiếu nại, các ông (bà) vẫn phải chấp hành việc bàn giao đất theo Khoản 4, Điều 2 của Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; Các Trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu; Chủ tịch UBND phường 12; Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 1; Chi cục trưởng Chi cục thể thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và ông (bà) Bùi Văn Phùng - Trần Thị Hồng Châu căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *tm*

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, TH (x 09b). *N*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

*ur* CHỦ TỊCH *mm*

PHÓ CHỦ TỊCH



*mm*  
**Hoàng Vũ Thành**